

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TỪ SƠN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số:199/2019/HSST
Ngày 19/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TỪ SƠN, TỈNH BẮC NINH**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Sỹ K

Các hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Mạnh Hải, ông Đỗ Đức Hùng.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Phú – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa:
ông Đỗ Tá Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2019, tại nhà văn hóa xóm T, xã Tam S, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 203/2019/HSST ngày 28 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 202/2019/QĐXXST- HS, ngày 07/11/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn V** - sinh năm 1990.

HKTT: Thôn Dương S, xã Tam S, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Làm ruộng. Trình độ học vấn: 6/12. Dân tộc: Kinh;
Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không. Bố: Nguyễn Văn P, sinh năm 1962. Mẹ: Nguyễn Thị C sinh năm 1965. Bị cáo là con duy nhất trong gia đình, vợ là Đỗ Thị H, sinh năm 1994, có 2 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2017.

- Tiền án:

Tại bản án số 103 ngày 23/8/2012 của Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn xử phạt 12 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Ngày 07/5/2013 V chấp hành xong hình phạt trở về địa phương.

Tại bản án số 116 ngày 21/8/2014 của Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn xử phạt 08 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Ngày 20/01/2015 V chấp hành xong hình phạt trở về địa phương.

Tại bản án số 78 ngày 18/9/2015 của Tòa án nhân dân huyện Yên Phong xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 12/12/2015 V chấp hành xong hình phạt trở về địa phương.

Tại bản án số 118 ngày 27/6/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn xử phạt 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 31/5/2018 V chấp hành xong hình phạt trở về địa phương.

- Tiền sự: Không.

- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/8/2019 đến ngày 16/8/2019 chuyển tạm giam. Hiện bị can đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

Bà Nguyễn Thị Hồng L, sinh năm 1971.

Trú tại: Thôn Tam S, xã Tam S, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh (vắng mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Trú tại: Khu phố M, phường Đồng N, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền chi tiêu cá nhân nên khoảng 08 giờ ngày 08/8/2019, Nguyễn Văn V mang theo 01 chiếc cửa sắt đi xe đạp từ nhà ở thôn Dương S, xã Tam S đến nhà tám mái phía sau công viên Ngô Gia T thuộc xã Tam S, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh với mục đích trộm cắp tài sản. Đến nơi, V quan sát thấy cửa nhà bát mái bị khóa bằng khóa dây kim loại, xung quanh không có người trông coi, V dùng cửa sắt cắt khóa, mở cửa đi vào trong nhà tám mái. V phát hiện thấy 01 chiếc loa màu đen, loại loa kéo tay di động, mặt trước loa có ghi chữ “MBA”. V kéo chiếc loa ra ngoài, đặt lên xe đạp rồi mang đến quán nước trước cổng trung tâm y tế thị xã Từ Sơn bán cho chị Nguyễn Thị B với giá 300.000 đồng. Số tiền có được sau đó V đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 13/8/2019, V đến cơ quan điều tra đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Ngày 14/8/2019, Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thị xã Từ Sơn ra bản kết luận số 78 kết luận: “Chiếc loa màu đen, thân loa phía trước có dòng chữ “MBA”, loại loa kéo tay di động, loa đã qua sử dụng, sản xuất năm 2018 tại Trung Quốc có giá trị 2.300.000 đồng”

Với nội dung trên, tại Bản cáo trạng số: 186/Ctr - VKS ngày 24/10/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh truy tố Nguyễn Văn V về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của BLHS.

Tại phiên tòa Nguyễn Văn V khai nhận hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh duy trì công tố tại phiên tòa, sau khi đánh giá tính chất của vụ án, phân tích, đánh giá các chứng cứ tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng

điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn V từ 30 đến 36 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bà L, bà B không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét giải quyết.

Phần tranh luận, bị cáo nhất trí với bản luận tội, không tham gia tranh luận với Kiểm sát viên.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với thời gian, không gian, địa điểm và các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 8 giờ 00 ngày 08/8/2019, Nguyễn Văn V có hành vi lén lút trộm cắp chiếc loa kéo tại nhà tám mái thôn Tam S nhãn hiệu MBA trị giá 2.300.000 đồng của chị L mục đích bán lấy tiền ăn tiêu. Hành vi trên của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, phạm vào điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự, như Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự trên địa bàn, tạo ra tâm lý bất an trong nhân dân. Vì vậy, cần phải xử phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm trong xã hội.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thấy:

+ Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 04 tiền án, bản án năm 2016 bị cáo đã bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm”, chưa được xóa án tích, bị cáo tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý nên hành vi phạm tội lần này của bị cáo là “tái phạm nguy hiểm” nhưng đã được sử dụng làm tình tiết định khung nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

+ Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, sau khi phạm tội đã tự nguyện ra đầu thú tại cơ quan Công an, gia đình bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho chị B, nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng: Chiếc loa kéo nhãn hiệu MBA, ngày 16/8/2019, Cơ quan điều tra Công an thị xã Từ Sơn đã trả lại cho chị L, Chiếc khóa dây chị L không có yêu cầu gì, nên Tòa án không giải quyết.

Đối với chiếc xe đạp được V dùng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra, V khai nguồn gốc là do V mượn của một người bạn ngoài xã hội tên là T ở Bắc G (tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của T, V không biết). Sau khi chờ loa mang đi bán, V đã trả lại chiếc xe cho T. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ đề nghị xử lý sau.

Đối với chiếc lưỡi cưa sắt, V dùng để cắt khóa cửa. V khai sau khi trộm cắp đã vứt xuống ruộng nước, vị trí cụ thể V không nhớ. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu hồi được.

Liên quan trong vụ án còn có chị B là người đã mua chiếc loa trên của V với giá 300.000 đồng. Quá trình điều tra xác định khi mua loa chị B không biết chiếc loa trên là tài sản do trộm cắp mà có, nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Về trách nhiệm dân sự: Đối với số tiền 300.000 đồng chị B bỏ tiền ra mua chiếc loa trên, sau đó chị B đã được gia đình V bồi thường. Chị L không có yêu cầu gì đối với bị cáo, nên trách nhiệm dân sự giữa bị cáo với chị L, chị B nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự ; Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Nguyễn Văn V 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 13/8/2019.

Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án 19/11/2019 để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo V phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Bị cáo có kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận

- Bị cáo;
- TAND tỉnh;
- VKSND TX Từ Sơn;
- Công an thị xã Từ Sơn;
- Chi cục THADS thị xã Từ Sơn;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Sỹ K